

Số: 1794 /QĐ-BVHTTDL

Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Bộ tiêu chí hướng dẫn bảo vệ môi trường
trong hoạt động thể dục thể thao tại các khu dân cư, nơi công cộng**

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Nghị định số 79/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 5280/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc nghiệm thu nhiệm vụ môi trường;

Căn cứ Công văn số 2074/BTNMT-TCMT ngày 24 tháng 4 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý Bộ tiêu chí hướng dẫn bảo vệ môi trường trong hoạt động thể dục thể thao tại các khu dân cư, nơi công cộng;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này: “Bộ tiêu chí hướng dẫn bảo vệ môi trường trong hoạt động thể dục thể thao tại các khu dân cư, nơi công cộng” (sau đây viết tắt là Bộ tiêu chí).

Điều 2. Bộ tiêu chí là cơ sở để các tổ chức, cá nhân có liên quan xây dựng kế hoạch, thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; các cơ quan quản lý nhà nước hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá công tác bảo vệ môi trường đối với các cơ sở tập luyện và thi đấu thể dục thể thao tại các khu dân cư, nơi công cộng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương thực hiện các quy định trong Bộ tiêu chí. Hàng năm báo cáo, đánh giá tình hình thực hiện, đề xuất việc điều chỉnh, bổ sung Bộ tiêu chí với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (qua Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường).

2. Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động quản lý, tập luyện và thi đấu thể dục thể thao tại các khu dân cư, nơi công cộng căn cứ tình hình thực tế, triển khai xây dựng kế hoạch thực hiện, đáp ứng các yêu cầu quy định tại Bộ tiêu chí.

3. Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra việc áp dụng Bộ tiêu chí; tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện, báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.



Điều 5. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- UBND các tỉnh/thành phố trực thuộc TW;
- Sở VH-TTDL, Sở VH-TT các tỉnh/thành phố trực thuộc TW;
- Lưu: VT, KHCNMT, TX.200.



Đặng Thị Bích Liên

**BỘ TIÊU CHÍ HƯỚNG DẪN BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
TRONG HOẠT ĐỘNG THỂ DỤC THỂ THAO TẠI CÁC KHU DÂN CƯ, NƠI CÔNG CỘNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1497/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 4 năm 2018
của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)*

Phần A. ĐỐI VỚI CÔNG TRÌNH THỂ THAO TRONG NHÀ - NHÀ THỂ THAO

Mã số	Nội dung tiêu chí	Quy định cụ thể	Yêu cầu thực hiện	
			Bắt buộc	Khuyến khích
A1	Điều kiện tự nhiên			
A1.1	Vị trí	- Phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị, khu dân cư tập trung đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; - Dễ tiếp cận; thuận tiện cho việc cấp điện nước, có kết cấu hạ tầng về bảo vệ môi trường (BVMT) đồng bộ,	x	
A1.2	Kiến trúc, không gian của cơ sở	Đón gió chủ đạo về mùa hè; tận dụng ánh sáng tự nhiên để chiếu sáng cho công trình.	x	
A2	Quản lý, xử lý chất thải			
A2.1	Hệ thống thu gom và xử lý nước thải	Hệ thống xử lý phải được xây dựng và vận hành theo đúng quy định; tỷ lệ thu gom và xử lý đạt 100%; nước thải sau khi xử lý phải đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải.	x	
A2.2	Thu gom và xử lý chất thải rắn	100% chất thải rắn phải được thu gom và phân loại ngay tại nguồn thành rác thải hữu cơ; rác thải vô cơ; rác thải tái chế.	x	
A2.3	Thiết bị lưu chứa chất thải rắn	Phải có nắp đậy và được thiết kế thuận tiện cho việc phân loại rác tại nguồn; có kích cỡ phù hợp với thời gian lưu chứa.	x	
A2.4	Thời gian lưu chứa chất thải rắn	Không quá 24 giờ		x



Mã số	Nội dung tiêu chí	Quy định cụ thể	Yêu cầu thực hiện	
			Bắt buộc	Khuyến khích
A3	Hệ thống nhà vệ sinh			
A3.1	Thiết kế và vị trí	Phù hợp với cảnh quan và đặc điểm của cơ sở thể dục thể thao; đảm bảo an ninh, an toàn cho người sử dụng; trang thiết bị được lắp đặt chắc chắn, gọn gàng, sạch sẽ, đủ ánh sáng, có biển chỉ dẫn.	x	
A3.2	Đảm bảo vệ sinh môi trường	Không để mùi hôi thoát ra ngoài môi trường xung quanh.	x	
A3.3	Phòng vệ sinh cho người khuyết tật	Ở những nơi có điều kiện thuận tiện nhất trong khu vệ sinh. Mỗi khu vệ sinh có ít nhất một phòng vệ sinh cho người khuyết tật.	x	
A3.4	Bố trí thuê nhà vệ sinh lưu động hoặc cố định	Đáp ứng được nhu cầu sử dụng khi số lượng người tăng đột biến trong các sự kiện thể thao.		x
A4	Phòng ngừa ô nhiễm, suy thoái môi trường			
A4.1	Báo cáo ĐTM; Kế hoạch BVMT; Đề án BVMT	Các cơ sở là đối tượng phải lập báo cáo ĐTM, đề án BVMT và đăng ký kế hoạch BVMT phải thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành.	x	
A4.2	Giám lượng khí thải của các phương tiện giao thông	- Hạn chế các hoạt động phát sinh khí thải ảnh hưởng đến cơ sở, đặc biệt là thời điểm có đông người tham gia tập luyện và thi đấu; - Đảm bảo khoảng cách ly vệ sinh tối thiểu cho cơ sở theo quy định.	x	
A4.3	Phòng chống tác hại của thuốc lá	- Cấm hút thuốc lá tại khu vực tập luyện, thi đấu trong nhà; - Tuyên truyền vận động nhắc nhở không hút thuốc lá; - Có hệ thống biển báo cấm hút thuốc là bằng tiếng Việt, tiếng Anh và hình ảnh minh họa.	x	
A4.4	Hệ thống chiếu sáng	- Đối với các công trình bên ngoài cơ sở phải phù hợp với quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị được phê duyệt; không làm ảnh hưởng đến	x	

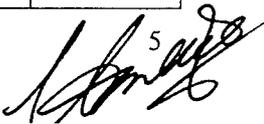
Mã số	Nội dung tiêu chí	Quy định cụ thể	Yêu cầu thực hiện	
			Bắt buộc	Khuyến khích
		<p>người và phương tiện trong quá trình tham gia giao thông;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với các công trình trong nhà phải đảm bảo đủ ánh sáng cho các hoạt động luyện tập và thi đấu TDTT. 		
A4.5	Hạn chế ô nhiễm không khí và kiểm soát tiếng ồn	<ul style="list-style-type: none"> - Trồng dải cây xanh theo quy định để ngăn ngừa gió, bụi và giảm tiếng ồn, xung quanh khu đất xây dựng công trình thể thao - nhà thể thao; - Thiết kế, lắp đặt hệ thống âm thanh theo các quy định hiện hành nhằm đáp ứng phục vụ các hoạt động tập luyện và thi đấu thể thao, đồng thời giảm tiếng ồn môi trường cho khu vực xung quanh. 		X



Phần B. ĐỐI VỚI SÂN BÃI, CÔNG TRÌNH THỂ THAO NGOÀI TRỜI

Mã số	Nội dung tiêu chí	Quy định cụ thể	Yêu cầu thực hiện	
			Bắt buộc	Khuyến khích
B1	Điều kiện tự nhiên			
B1.1	Vị trí	- Phù hợp với quy hoạch sử dụng đất của địa phương; hạn chế sử dụng đất nông nghiệp; - Khu vực khô ráo, thoát nước nhanh, dễ tiếp cận; thuận tiện cho việc cấp điện nước...	x	
B1.2	Kiến trúc, không gian	- Bố trí trục dọc theo hướng Bắc – Nam (không được phép lệch quá 15 ⁰ - 20 ⁰); - Nếu có nhiều sân bố trí trong cùng một khu đất xây dựng, cho phép không quá 1/3 số sân không theo hướng qui định trên; - Đảm bảo có đầy đủ các khu vực chức năng theo quy định.	x	
B.2	Thu gom, xử lý chất thải			
B2.1	Thu gom nước thải	Nước thải phải được thu gom đạt tỷ lệ 100%, và xử lý sơ bộ trước khi đưa vào đưa vào hệ thống thu gom chung để xử lý trước khi thải ra môi trường.	x	
B2.2	Thu gom và xử lý chất thải rắn	100% chất thải rắn phải được thu gom và phân loại ngay tại nguồn.	x	
B2.3	Thiết bị lưu chứa chất thải rắn sinh hoạt	Phải có nắp đậy và được thiết kế thuận tiện cho việc phân loại rác tại nguồn; có kích cỡ phù hợp với thời gian lưu chứa.	x	
B2.4	Thời gian lưu chứa chất thải rắn sinh hoạt	Không quá 01 ngày (24 giờ).		x
B2.5	Trạm trung chuyển chất thải rắn (nếu có)	Đảm bảo hợp vệ sinh, không gây ảnh hưởng đến các hoạt động và cảnh quan của cơ sở TDTT, tuân theo quy định của pháp luật.	x	
B3	Nhà vệ sinh			
B3.1	Số lượng	Đảm bảo đủ nhà vệ sinh cho: - Vận động viên, Huấn luyện viên,	x	

Mã số	Nội dung tiêu chí	Quy định cụ thể	Yêu cầu thực hiện	
			Bắt buộc	Khuyến khích
		trọng tải căn cứ trên diện tích sân; - Khán giả trên cơ sở thiết kế số lượng chỗ (ghế ngồi) tại các khán đài.		
B3.2	Thiết kế và vị trí	Phù hợp với cảnh quan và đặc điểm của cơ sở thể dục thể thao; đảm bảo an ninh, an toàn cho người sử dụng; trang thiết bị được lắp đặt chắc chắn, gọn gàng, sạch sẽ, đủ ánh sáng.	x	
B3.3	Đảm bảo vệ sinh môi trường	Không để mùi hôi thoát ra ngoài môi trường xung quanh.	x	
B3.4	Hệ thống biển báo	Có ngôn ngữ bằng tiếng Việt và tiếng Anh hoặc kèm hình ảnh minh họa; đặt ở vị trí thuận lợi, dễ quan sát.		x
B3.5	Phòng vệ sinh cho người khuyết tật	Mỗi khu vệ sinh có ít nhất một phòng vệ sinh cho người khuyết tật.	x	
B3.6	Bố trí nhà vệ sinh lưu động	Có kế hoạch và đảm bảo đáp ứng nhu cầu sử dụng tăng đột biến vào thời kỳ tổ chức thi đấu, sự kiện thể thao có số lượng đông người tham gia.		x
B4	Phòng ngừa ô nhiễm, suy thoái môi trường			
B4.1	Báo cáo ĐTM; Kế hoạch BVMT; Đề án BVMT	Các cơ sở là đối tượng phải lập báo cáo ĐTM, đề án BVMT và đăng ký kế hoạch BVMT phải thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành.	x	
B4.2	Giảm lượng khí thải của các phương tiện giao thông	- Hạn chế các hoạt động phát sinh khí thải ảnh hưởng đến cơ sở, đặc biệt là thời điểm có đông người tham gia tập luyện và thi đấu; - Đảm bảo khoảng cách ly vệ sinh tối thiểu cho cơ sở theo quy định.	x	
B4.3	Phòng chống tác hại của thuốc lá	- Cấm hút thuốc lá tại khu vực tập luyện, thi đấu; các khán đài, nơi tập trung đông khán giả... - Tuyên truyền vận động nhắc nhở không hút thuốc lá; - Có hệ thống biển báo cấm hút thuốc là bằng tiếng Việt, tiếng Anh và hình ảnh minh họa.	x	

5


Mã số	Nội dung tiêu chí	Quy định cụ thể	Yêu cầu thực hiện	
			Bắt buộc	Khuyến khích
B4.4	Hệ thống chiếu sáng	Có công trình chiếu sáng phù hợp với quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị được phê duyệt, đảm bảo an toàn giao thông, an ninh; đảm bảo đủ ánh sáng trong điều kiện thi đấu ban đêm; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả.	x	
B4.5	Hạn chế ô nhiễm không khí và kiểm soát tiếng ồn	<ul style="list-style-type: none"> - Trong thiết kế mặt bằng tổng thể các sân thể thao phải có khu cây xanh, hàng rào cây xanh để ngăn bụi, chắn gió và cải tạo vi khí hậu môi trường; - Thiết kế, lắp đặt hệ thống âm thanh theo các quy định hiện hành nhằm đáp ứng phục vụ các hoạt động tập luyện và thi đấu thể thao, đồng thời giảm tiếng ồn môi trường cho khu vực xung quanh. 	x	



Phần C. ĐỐI VỚI NƠI CÔNG CỘNG CÓ THỂ TẬP LUYỆN TDTT

Mã số	Nội dung tiêu chí	Quy định cụ thể	Yêu cầu thực hiện	
			Bắt buộc	Khuyến khích
C1	Điều kiện tự nhiên			
C1.1	Vị trí, không gian	<ul style="list-style-type: none"> - Phù hợp với quy hoạch được phê duyệt; sử dụng đất đai và không gian đô thị hợp lý; - Người tập có thể dễ dàng tiếp cận; - Không khí không bị ảnh hưởng bởi ô nhiễm khói bụi từ các phương tiện giao thông; - Không gian thoáng đãng, có ánh sáng tự nhiên, đặc biệt là ánh mặt trời. 	x	
C1.2	Diện tích	Đảm bảo diện tích tối thiểu cho hoạt động chung của cộng đồng trong đó có hoạt động tập luyện TDTT quần chúng.		x
C2	Thu gom và xử lý chất thải			
C2.1	Thu gom và xử lý nước thải	Đảm bảo các quy định hiện hành về quy hoạch xây dựng hạ tầng đô thị về thu gom, thoát nước và xử lý nước thải, đặc biệt là nước thải từ nhà vệ sinh công cộng và nước thải tự nhiên (nước mưa chảy tràn).	x	
C2.2	Hệ thống thu gom và xử lý rác thải	Bố trí hệ thống thu gom, phân loại rác đầy đủ hợp lý, không làm ảnh hưởng đến mỹ quan và người tập luyện.	x	
C3	Nhà vệ sinh công cộng			
C3.1	Yêu cầu chung	<ul style="list-style-type: none"> - Phù hợp với cảnh quan chung; - Đảm bảo yêu cầu về thiết kế (chiều cao, sàn, tường, điện, nước...); đảm bảo an ninh, an toàn cho người sử dụng; trang thiết bị được lắp đặt chắc chắn, gọn gàng, sạch sẽ, đủ ánh sáng. - Có hệ thống biển chỉ dẫn bằng tiếng Việt và tiếng Anh hoặc kèm hình ảnh minh họa; đặt ở trước cửa nhà vệ sinh. 	x	
C3.2	Đảm bảo vệ sinh môi trường	Không để mùi hôi thoát ra ngoài môi trường xung quanh.	x	

Mã số	Nội dung tiêu chí	Quy định cụ thể	Yêu cầu thực hiện	
			Bắt buộc	Khuyến khích
C3.3	Bố trí nhà vệ sinh lưu động	Đối với các khu vực không có điều kiện xây nhà vệ sinh cố định, cần bố trí nhà vệ sinh lưu động phục vụ nhu cầu sử dụng của người tập.		x
C4	Phòng ngừa ô nhiễm, suy thoái môi trường			
C4.1	Hạn chế ô nhiễm không khí và kiểm soát tiếng ồn	Trồng các cây xanh để ngăn ngừa gió, bụi, tiếng ồn tạo không khí trong lành cho người tập luyện. Diện tích trồng cây xanh đảm bảo theo đúng quy hoạch đã được phê duyệt.	x	
C4.2	Phòng chống tác hại của thuốc lá	- Tuyên truyền vận động nhắc nhở không hút thuốc lá tại những nơi có đông người tập luyện;		x



Phần D. CÁC NHÓM TIÊU CHÍ CHUNG

Mã số	Nội dung tiêu chí	Quy định cụ thể	Yêu cầu thực hiện	
			Bắt buộc	Khuyến khích
D1	Trách nhiệm của các bên liên quan trong việc bảo vệ môi trường tự nhiên và văn hóa - xã hội			
D1.1	<i>Đối với cơ quan quản lý cơ sở TDTT</i>			
D1.1.1	Phòng ngừa các yếu tố ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường văn hóa - xã hội	- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện việc phòng ngừa và ngăn chặn các hành vi làm ảnh hưởng đến môi trường văn hóa - xã hội như trộm cắp, nghiện hút, mại dâm, ăn xin, móc túi...nơi diễn ra các hoạt động TDTT do đơn vị quản lý; - Nhắc nhở người tham gia hoạt động TDTT, khán giả có hành vi ứng xử văn minh, giữ gìn môi trường văn hóa - xã hội.	x	
D1.1.2	Phối hợp với các tổ chức có liên quan trong hoạt động BVMT.	Phối hợp các hoạt động sự kiện BVMT do địa phương, các tổ chức có liên quan thực hiện ở tại địa phương.		x
D1.1.3	Thông tin báo cáo và nghĩa vụ về thanh tra môi trường	Cơ sở phải báo cáo công tác giám sát môi trường định kỳ và chấp hành việc kiểm tra, thanh tra về BVMT theo quy định.	x	
D1.2	<i>Đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh, dịch vụ tại cơ sở TDTT</i>			
D1.2.1	Thực hiện các quy định về BVMT tự nhiên và văn hóa-xã hội tại cơ sở hoạt động TDTT	Yêu cầu ký kết và thực hiện theo đúng các cam kết BVMT tự nhiên và văn hóa - xã hội với cơ quan quản lý cơ sở TDTT.	x	
D1.2.2	Tổ chức các hoạt động kinh doanh, dịch vụ	Các cửa hàng bán sản phẩm TDTT, cửa hàng ăn uống và các hình thức kinh doanh hàng hóa dịch vụ khác trong khu vực, địa điểm luyện tập thi đấu TDTT cần được sắp xếp hợp lý, thuận tiện không làm ảnh hưởng đến cảnh quan môi trường, đảm bảo vệ sinh môi trường.		x

9
[Signature]

Mã số	Nội dung tiêu chí	Quy định cụ thể	Yêu cầu thực hiện	
			Bắt buộc	Khuyến khích
D1.2.3	Sử dụng các sản phẩm thân thiện môi trường	Chấp hành tốt các quy định BVMT trong sử dụng các chất dễ cháy nổ, độc hại, hóa chất...; sử dụng các sản phẩm thân thiện, không gây ô nhiễm môi trường.		X
D2	Bảo tồn đa dạng sinh học			
D2.1	Bảo vệ các hệ sinh thái tự nhiên.	Cơ sở TDTT không được gây các tác động xấu, làm suy giảm hệ sinh thái trong quá trình xây dựng và hoạt động.	X	
D2.2	Giảm thiểu tác động đến hệ sinh thái	Thực hiện các hoạt động giảm thiểu tác động đến hệ sinh thái theo quy định của pháp luật.	X	
D3	Thông tin tuyên truyền			
D3.1	Niêm yết quy định BVMT	Các cơ sở niêm yết công khai quy định về BVMT, niêm yết được trình bày bằng bảng riêng hoặc lồng ghép với nội quy của cơ sở.		X
D3.2	Tuyên truyền - Giáo dục BVMT	Thường xuyên tuyên truyền thông qua các phương tiện truyền thông cho người tham gia hoạt động TDTT tại cơ sở. Tổ chức hoặc tham gia các hoạt động giáo dục về BVMT.		X
D3.4	Khen thưởng về hoạt động BVMT	Có hình thức khen thưởng, động viên những người tham gia tích cực vào các hoạt động BVMT.		X
D4	Nguồn lực và nghĩa vụ BVMT			
D4.1	Nguồn lực cho công tác BVMT	Bố trí nhân lực và kinh phí đảm bảo cho các hoạt động BVMT, đảm bảo vệ sinh môi trường tại cơ sở.	X	
D4.2	Thực hiện nghĩa vụ nộp thuế môi trường, phí BVMT (nếu có)	Các cơ sở xả thải ra môi trường hoặc làm phát sinh tác động xấu đối với môi trường phải nộp phí BVMT.	X	